

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất
của một số cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên quản lý**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 125/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 250/TTr-STC ngày 02/8/2023 về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại một số cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên quản lý.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của 03 cơ quan (Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Phòng Tài chính Kế hoạch, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên quản lý, như sau:

1. Cơ sở nhà, đất sắp xếp lại, xử lý: Các cơ sở nhà, đất (cũ) của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Phòng Tài chính Kế hoạch, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Hàm Yên, với tổng diện tích đất là 9.495,16 m², tổng diện tích xây dựng là 2.480,1 m², tổng diện tích sàn sử dụng là 3.920,1 m².

2. Phương án sắp xếp lại, xử lý: Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý.

* Lý do sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất: Các đơn vị không còn nhu cầu sử dụng.

(Chi tiết phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Biểu đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc tiếp theo đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên trong việc thực hiện nội dung tại Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Quyết định này đảm bảo chặt chẽ và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành..

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này thay thế phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với các cơ sở nhà, đất của 03 cơ quan (Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Phòng Tài chính Kế hoạch, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên quản lý đã được phê duyệt tại Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý đối với nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên quản lý.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh; (báo cáo)
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thi hành);
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT (VnTH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Giang

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT CỦA MỘT SỐ CƠ QUAN
THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN QUẢN LÝ**

(Kèm theo Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 12 / 8 / 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên Đơn vị	Diện tích (m2)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Phương án sắp xếp lại, xử lý
		Đất	Nhà					
			S _{xd}	S _{ssd}				
1	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện (Địa chỉ: Tổ Nhân dân Tân Tiến, Thị trấn Tân Yên)	8.280,16	2.069,3	3.920,1				
1.1	Quyền sử dụng đất Khuôn viên Ủy ban nhân dân huyện	6.730,00			Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AE 836221	Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.2	Đất trụ sở do Kho bạc Nhà nước Hàm Yên cũ điều chuyển	1.060,00			Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AE 592219	Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.3	Đất trụ sở do đội THA cũ điều chuyển	490,16			Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AE 836215	Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.4	Trụ sở làm việc (nhà 3 tầng)		428,4	1.333,0		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.5	Nhà kho lương thực cũ		191,0	382,0		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.6	Trụ sở làm việc Thi hành án cũ		80,0	160,0		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.7	Nhà làm việc 2 tầng (nhà RIP cũ)		191,5	383,0		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.8	Trụ sở làm việc 2 tầng (có sân cầu lông phía sau)		134,3	258,0		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.9	Nhà làm việc 1 tầng (phòng Tài nguyên môi trường cũ)		136,2	136,2		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.10	Nhà 1 tầng sau nhà kho lương thực (cũ)		155,2	155,2		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.11	Trụ sở Kho bạc (cũ)		174,0	348,0		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương

STT	Tên Đơn vị	Diện tích (m2)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất được giao/cho thuê	Hiện trạng sử dụng	Phương án sắp xếp lại, xử lý
		Đất	Nhà					
			S _{xd}	S _{ssd}				
1.12	Nhà hành chính (nhà Kho bạc cũ)		186,0	372,0		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.13	Nhà thư viện		130,7	130,7		Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.14	Ga ra xe ô tô (gara xây kiên cố)		126,0	126,0		Nhà để xe	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.15	Ga ra xe máy (dãy cạnh gara ô tô)		45,0	45,0		Nhà để xe	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.16	Nhà bếp 2 gian cũ		42,0	42,0		Nhà bếp	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.17	Bếp cũ khung gỗ, má proximăng		35,0	35,0		Nhà bếp	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
1.18	Nhà bảo vệ Kho bạc Nhà nước cũ		14,0	14,0		Nhà bảo vệ	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
2	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội (Địa chỉ: Tổ Nhân dân Tân Bắc, Thị trấn Tân Yên)	475,00	142,0	0,0				
2.1	Đất	475,00			Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AH550498 cấp ngày 04/12/2009	Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
2.2	Nhà		142,0			Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
3	Phòng Tài chính - Kế hoạch (Địa chỉ: Tổ Nhân dân Tân Tiến, Thị trấn Tân Yên)	740,00	268,8	0,0				
3.1	Đất	740,00			Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BM 728809 cấp ngày 01/7/2014	Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương
3.2	Nhà		268,8			Trụ sở làm việc	Không còn nhu cầu sử dụng	Chuyển giao về địa phương

